

Số: **1452/QĐ-UBND**

Đắk Nông, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:
Mua sắm vật chất hậu cần dự trữ của lực lượng dự bị động viên
khi chưa đến mức phải động viên cục bộ cho 8 đại đội cấp huyện.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên ngày 27/8/1996;

Căn cứ Nghị định số 25/1998/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 1998 của Chính phủ về việc huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT, ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quy định số 81/QĐ-CHC, ngày 24/9/2014 của Cục Hậu cần Quân khu 5 về việc dự trữ vật chất quân nhu cho lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UBND, ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh cho các cơ quan đơn vị năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tại Công văn số 415/BCH-HC, ngày 17/8/2018 và thẩm định của Sở Tài chính tại Báo cáo số 166/BC-STC, ngày 04/9/2018 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật chất hậu cần dự trữ của lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ cho 8 đại đội cấp huyện,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật chất hậu cần dự trữ của lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ cho 8 đại đội cấp huyện, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Mua sắm vật chất hậu cần dự trữ của lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ cho 8 đại đội cấp huyện.

2. Đơn vị thực hiện: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Giá gói thầu mua sắm: 2.535.800.000 (Hai tỷ năm trăm ba mươi lăm triệu tám trăm nghìn đồng).

Giá gói thầu trên là giá trọn gói đối với việc mua sắm hàng hóa, đảm bảo mới 100%; đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển và chi phí khác (nếu có).

4. Nguồn vốn: Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh cho các cơ quan đơn vị năm 2018.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường.

6. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

7. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III, quý IV/2018.

8. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

10. Danh mục mua sắm chi tiết tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và tổ chức thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng, chủng loại, số lượng sản phẩm và tuân thủ theo các quy định hiện hành.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định; hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).

05



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Huy

PHỤ LỤC: DANH MỤC MUA SẮM

Gói thầu: Mua sắm vật chất hậu cần dự trữ của lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức phải động viên cục bộ cho 8 đại đội cấp huyện.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Stt	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	QUÂN TRANG				2.203.034.700
1	QP dã ngoại SQ K07	Bộ	32	669.200	21.414.400
2	QP dã ngoại C.sĩ K07	Bộ	1.018	612.100	623.117.800
3	Quần áo xuân thu	Bộ	1.435	370.500	531.667.500
4	Áo lót màu ô liu	Cái	442	74.200	32.796.400
5	Bít tất STH	Đôi	774	32.600	25.232.400
6	Quần lót	Cái	442	56.000	24.752.000
7	Khăn mặt màu ô liu	Cái	440	34.000	14.960.000
8	Giày vải cao cổ	Đôi	884	102.700	90.786.800
9	Dép nhựa	Đôi	331	34.800	11.518.800
10	Mũ cứng CV03	Cái	441	108.000	47.628.000
11	Ni lon mưa in loang	Tấm	331	63.700	21.084.700
12	Vỏ chăn in loang	Cái	441	482.500	212.782.500
13	Ruột chăn bông	Cái	111	159.300	17.682.300
14	Màn tuyn cá nhân	Cái	601	39.900	23.979.900
15	Ba lô in loang	Cái	773	289.000	223.397.000
16	Túi lót ba lô	Cái	221	35.800	7.911.800
17	Dây lưng dệt chiến sĩ	Cái	333	20.000	6.660.000
18	Quân hiệu to	Cái	664	28.000	18.592.000
19	Tăng nilon in loang	Cái	663	269.500	178.678.500
20	Võng Ka pơ rộng	Cái	551	104.900	57.799.900
21	Dây võng	Mét	5.296	2.000	10.592.000
II	DỤNG CỤ CẤP DƯỠNG				332.841.500
1	Nồi đáy cong ĐK 60	Cái	2	960.400	1.920.800
2	Nồi nhôm 20 ĐK 40	Cái	2	238.100	476.200

Stt	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
3	Xoong nhôm 29	Cái	34	135.000	4.590.000
4	Vung xoong nhôm 29	Cái	34	39.000	1.326.000
5	Thớt chế biến	Cái	1	75.000	75.000
6	Bát nhựa ăn cơm + đũa	Bộ	1.435	13.300	19.085.500
7	Bi đông nhựa 1 lít + vỏ	Cái	1.435	125.900	180.666.500
8	Bao gạo + ruột ghé	Cái	1.435	60.600	86.961.000
9	Túi cơm	Cái	1.435	26.300	37.740.500
	Tổng cộng:				2.535.876.200
	Làm tròn:				2.535.800.000